TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** TỈNH KON TUM.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc.**
Số : 17/2019/QĐST- HNGĐ	*Ngọc Hồi, ngày 09 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

Căn cứ các điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57,81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 41/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 về việc "*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị : Trần Thị Vân A; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh K.

Anh: Đào Văn T; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh K.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ trên cơ sở nội dung đơn yêu cầu đề ngày 13/3/2019 của các đương sự và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thụ lý việc dân sự người yêu cầu, yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Vào ngày 01/4/2019 Tòa án đã tiền hành kiểm tra, việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng quy định của pháp luật tố tụng. Người yêu cầu vẫn giữ quan điểm là yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân có nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt, Vậy yêu cầu Tòa án công nhân việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn .

[3] Về con chung : Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Xét thấy: Chị Trần Thị Vân A và anh Đào Văn T quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm; cuộc sống chung không có hạnh phúc; Việc anh, chị xin thuận tình ly hôn là hoàn

toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu của chị Vân A và anh T về việc yêu cầu " *công nhận thuận tình ly hôn*"

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Vân A và anh Đào Văn T
- Về con chung: Người yêu cầu không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về tài sản chung: Người yêu cầu không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Căn cứ Điều 144 và Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Đào Văn T nhận nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nay chuyển số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền số AA/2016/0000259 ngày 18/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh K thành tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND huyện Ngọc Hồi;
- UBND xã Pờ Y;
-Chi cục THA dân sự huyện Ngọc hồi
- Lưu HS./.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Hành